

Số: 88/2024/QĐST – HNGĐ

Lục Yên, ngày 19 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2024/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1995.

- *Bị đơn*: Anh Nông Văn K, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị P và anh Nông Văn K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị P và anh Nông Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nông Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là Nông Hoàng Đăng K1, sinh ngày 23-01-2015 và Nông Hoàng Bảo Y sinh ngày 08-9-2020 cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị Hoàng Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị P và anh Nông Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị P phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai số: AA/2024/0001228 ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Yên Bái. Xác nhận chị Hoàng Thị P đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Vũ Dũng